

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HM
THÀNH PHỐ H**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 221/2022/HSST

Ngày 12 tháng 8 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HM - THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn T.H

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Sơn H

2. Bà Bùi Thị Bích V

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích H - Cán bộ Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Ông Vũ Ngọc K - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận HM, thành phố H xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 240/2022/HSST ngày 05/8/2022 và theo Quyết định đưa ra xét xử số:239/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo: **Trần Thị Th** (Tên khác: Không), sinh năm 1990; Nơi sinh: Th.H; Giới tính: Nữ; HKTT: Số 254, phố TS, phường AH, thành phố Th.H, tỉnh Th.H; Nơi ở: Phòng trọ số 3, Ngõ 99/14, phố ĐC Tổ 15, phường ĐC, quận HM, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Bố đẻ ông: Trần Trung T sinh năm 1964; Mẹ đẻ bà: Lê Thị V sinh năm 1960; Chồng: Không có; Có 04 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2020; Danh chỉ bản số: 000211 do công an quận Hoàng Mai lập ngày 27/4/2022; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 226/HSST ngày 25/9/2019 của Tòa án nhân dân quận CG, thành phố H xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Nhân thân: Xấu.

Hiện bị cáo đang chấp hành hình phạt tù của bản án trên tại Trại giam số 5 Bộ Công an.
(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ ngày 07/01/2022, lực lượng công an kiểm tra hành chính tại nơi ở của Trần Thị Th ở Phòng trọ số 3, Ngõ 99/14, phố ĐC Tổ 15, phường ĐC, quận HM, thành phố H và Th tự nguyện giao nộp 04 túi ni-lông đựng chất tinh thể màu trắng, khai nhận là ma túy “đá” cất giấu để bán trái phép. Lực lượng công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Thị Th, thu giữ và niêm phong số vật chứng nghi ma túy, bàn giao Cơ quan điều tra để xác minh làm rõ.

Quá trình điều tra, Trần Thị Th khai nhận: Cách ngày bị bắt khoảng 01 tháng, Th được đối tượng quen biết xã hội tên là T (Hiện chưa xác minh được nhân thân), cho Th số ma túy trên. Th đem về phòng trọ cất giấu mục đích để bán, nhưng chưa bán được cho ai. Đến 16 giờ ngày 07/01/2022, khi lực lượng công an đến nơi ở của Th để kiểm tra hành chính, Th đã tự giác giao nộp số ma túy trên.

Vật chứng của vụ án đã Th giữ gồm: 04 túi ni-lông màu trắng, đều có kích thước (5x5)cm, bên trong mỗi túi đều đựng chất tinh thể màu trắng và 01 cân điện tử màu đen.

Cơ quan điều tra đã quyết định trưng cầu giám định đối với số vật chứng thu giữ nêu trên. Tại Kết luận giám định số 459/KLGD-PC09 ngày 14/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố H kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 04 túi ni-lông màu trắng đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 11,029gam; 01 cân điện tử màu đen có dính ma túy loại Heroine.

Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ, Th khai là của đối tượng tên T cho. Tuy nhiên, Th khai không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ của đối tượng trên. Ngoài lời khai của Th, không có tài liệu nào khác chứng minh, nên không có cơ sở để xác minh. Đối với chiếc cân điện tử, Th khai do nghiện ma túy nên mua về nhằm mục đích chia nhỏ ma túy để sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 190/CT-VKS ngày 04/8/2022 của Viện kiểm sát nhân quận HM truy tố Trần Thị Th về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251- Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm i khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Th từ 08 (Năm) năm 06 (sáu) tháng tù đến 09 (Chín) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bắt.

Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

* **Về xử lý vật chứng:** Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong có chứa 11,029 gam ma túy Methamphetamine và 01 cân điện tử màu đen;

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Thị Th khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, bị cáo thừa nhận Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận HM, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo Trần Thị Th tại phiên tòa với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định về tang vật thu giữ của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 16 giờ ngày 07/01/2022, tại nơi ở của mình ở Phòng trọ số 3, Ngõ 99/14, phố ĐC, Tổ 15, phường ĐC, quận HM, thành phố H, Trần Thị Th đã có hành vi cất giấu để bán trái phép 11,029 gam ma túy loại Methamphetamine và khi lực lượng công an đến kiểm tra hành chính, Th đã tự giác giao nộp toàn bộ số vật chứng nêu trên.

Đối chiếu với quy định của pháp luật, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận HM đề nghị truy tố xét xử bị cáo Nguyễn Thị Th theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 - Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, làm lan truyền tệ nạn xã hội, ảnh hưởng sức khỏe con người, là nguyên nhân dẫn đến những vi phạm pháp luật khác, tác động xấu tới tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự có đầy đủ năng lực hành vi, có hiểu biết pháp luật nhưng đã thực hiện hành vi phạm pháp luật với lỗi cố ý. Do vậy cần phải xử lý nghiêm đối với những người phạm loại tội này.

[3].*Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

[3.1]. Về nhân thân: Bị cáo phạm tội khi có 01 tiền án chưa xóa.

[3.2]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 – Bộ luật hình sự năm 2015.

[3.3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo là phù hợp. Bị cáo hiện đang nuôi con nhỏ và đang mang thai.

Về quyết định hình phạt: Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc và tương xứng để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cũng như phòng ngừa chung.

Bị cáo đang trong thời gian thi hành của bản án trước nên thuộc trường hợp phải tổng hợp bản án quy định tại khoản 2 điều 56 – Bộ luật hình sự năm 2015.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập kinh tế ổn định nên miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47- Bộ luật hình sự; Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý vật chứng như sau:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong có chứa 11,029 gam ma túy Methamphetamine;

[5]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định tại Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ; khoản 1, mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 313, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm i khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Khoản 2 điều 56; Điều 47 - Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ: Điều 106; Điều 135, Điều 331; Điều 332; Điều 333 - Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; khoản 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

*** Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Th 08 (Tám) năm 10 (Mười) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt với bản án số 226/2019/HS - ST ngày 15/9/2019 của Tòa án nhân dân quận CG xử phạt bị cáo Trần Thị Th 36 (Ba mươi sáu) tháng tù (tương đương ba năm tù) về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là: 11 (Mười một) năm 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án: 07/2/2022, được trừ đi số ngày tạm giữ từ ngày 07/5/2019 đến ngày 17/5/2019.**

*** Hình phạt bổ sung:** Miễn phạt tiền cho bị cáo.

*** Về xử lý vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong có chứa 11,029 gam ma túy Methamphetamine và 01 cân điện tử màu đen.

Số vật chứng trên hiện đang nhập kho vật chứng Cơ quan thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, theo phiếu nhập vật chứng số 241/2022/BBVC ngày 04 tháng 8 năm 2022.

*** Về án phí:** Bị cáo Trần Thị Th phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Q. HM, Hà Nội;
- Công an Q. HM, Hà Nội;
- Thi hành án Q. HM, Hà Nội;
- Sở tư pháp TP Hà Nội;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam Công an TP H;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn T. H

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Hoàng Mai, ngày 12 tháng 5 năm 2022

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 12 tháng 5 năm 2022

Tại: Phòng nghị án – Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thế Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Việt Anh**

2. Ông **Nguyễn Văn Lương**

Đã tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự thụ lý số 351/2020/HSST ngày 21/10/2020 và theo Quyết định đưa ra xét xử số: 136/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo: **VŨ XUÂN THÀNH**, sinh năm 1965; tại Hà Nội; Giới tính: Nam; ĐKKHKT và chỗ ở: số 77 ngách 119 ngõ Thổ Quan (số 109B ngõ Thổ Quan), phường Thổ Quan, quận Đống Đa, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Con ông: Vũ Thành Xuân (đã mất) và bà Vũ Thị Chính; Danh chỉ bản số **000588** do công an quận Hoàng Mai lập **ngày 12/7/2020**; **Tiền án, tiền sự:** 03 tiền sự; 06 tiền án.

Bắt quả tang ngày 09/07/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an TP Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Căn cứ vào các Điều 299 và Điều 326 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên tòa.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ: Điểm o khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ: Điều 106; Điều 135, Điều 313; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; khoản 1 mục I phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Về mức hình phạt:

Xử phạt:** *Vũ Xuân Thành* tù về tội ***Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 11 năm 2021.

*** Hình phạt bổ sung:** Miễn phạt tiền cho bị cáo.

* Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tiếp tục tạm giam bị cáo Cao Văn Nam trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Các vấn đề khác:

*** Về xử lý vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong có chứa 0,676 gam ma túy Methamphetamine;

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng, Imeil 1: 356418117263539; Imeil2: 3356419117163537 và 572.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Số vật chứng trên hiện đang nhập kho vật chứng Cơ quan thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, theo phiếu nhập vật chứng số ngày tháng năm 2022.

*** Về án phí:** Bị cáo Vũ Xuân Thành phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Biên bản nghị án được lập xong vào hồi giờ phút cùng ngày, đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

